

Số: 04/TB-CTK

Thái Bình, ngày 03 tháng 02 năm 2017

## THÔNG BÁO

### **Kết quả kiểm tra, xác minh số liệu diện tích nuôi trồng và phương tiện khai thác, đánh bắt thủy sản so với kết quả tổng hợp nhanh Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp thủy sản năm 2016**

Thực hiện sự chỉ đạo của Cục trưởng Cục Thống kê Thái Bình; phòng Thanh tra thống kê, phòng Thống kê Nông nghiệp, Chi cục thống kê 02 huyện: Tiền Hải và Thái Thụy đã tiến hành kiểm tra, xác minh số lượng phương tiện khai thác, dịch vụ thủy sản; diện tích nuôi trồng thủy sản tại 02 huyện: Tiền Hải, Thái Thụy. Từ ngày 19/01/2017 đến ngày 23/01/2017, Đoàn kiểm tra đã tiến hành làm việc với Ủy ban nhân dân các xã: Nam Thịnh thuộc huyện Tiền Hải; xã Thụy Trường, xã Thụy Hải thuộc huyện Thái Thụy.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 25/01/2017 của Đoàn kiểm tra.

Cục Thống kê thông báo kết quả kiểm tra như sau:

#### **1. Khái quát chung**

Huyện Tiền Hải và Thái Thụy là 02 địa phương có diện tích nuôi trồng và phương tiện đánh bắt thủy sản chiếm tỷ lệ lớn của tỉnh, đồng thời cũng là 02 huyện ven biển có nhiều tiềm năng về phát triển kinh tế biển hiện tại và trong những năm tiếp theo. Cụ thể:

- Huyện Thái Thụy có tổng diện tích nuôi trồng là 3.870/14.841 ha tổng toàn tỉnh (chiếm 26,07%); trong đó: diện tích nuôi nước ngọt là 1.398 ha; diện tích nuôi nước lợ 2.472 ha; số phương tiện là 493/1.219 tổng số tàu của tỉnh (chiếm 40,44%).

- Huyện Tiền Hải có tổng diện tích nuôi trồng là 4753/14.841 ha tổng toàn tỉnh (chiếm 32,03%); trong đó diện tích nuôi nước ngọt 863 ha; diện tích nuôi nước mặn là 3.890 ha, số phương tiện là 559/1.219 tổng số tàu thuyền của tỉnh (chiếm 45,86%).

#### **2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

Kết quả đã kiểm tra xác minh tại 04 thôn thuộc 03 xã (xã Nam Thịnh huyện Tiền Hải; xã Thụy Hải và xã Thụy Trường huyện Thái Thụy), kết quả như sau:

##### **\* Tại xã Nam Thịnh huyện Tiền Hải:**

- Số liệu về diện tích: Báo cáo về diện tích của xã là 1436.7 ha; số liệu nhập tin điều tra là 780.41 ha, chênh lệch (-656.3 ha). UBND xã xác nhận là do các hộ có diện tích nuôi trồng ở xã nhưng có hộ khẩu thường trú ở xã, huyện, tỉnh khác.

- Số liệu về tàu thuyền: Báo cáo về số lượng tàu thuyền của xã là 194 tàu; số liệu nhập tin là 52 tàu; chênh lệch (-142 tàu).

Kết quả xác minh tại 02 thôn trong đó thôn Thiện Châu và Thiện Tường là 80/84 tàu giảm 04 tàu, Thôn Đồng Lạc là 32/37 tàu giảm 05 tàu.

**\* Tại xã Thụy Trường huyện Thái Thụy**

- Số liệu về diện tích: Báo cáo về diện tích của xã là 574 ha; số liệu nhập tin điều tra là 221.4 ha, chênh lệch (-352.6 ha) do điều tra viên chưa khai thác hết thông tin.

- Số liệu về tàu thuyền: Báo cáo về số lượng tàu thuyền của xã là 27 tàu; số liệu nhập tin là 02 tàu; chênh lệch (-25 tàu) do điều tra viên chưa khai thác hết thông tin để ghi vào phiếu điều tra.

Kết Quả kiểm tra xác minh của đoàn kiểm tra tại thôn Lỗ Trường xác nhận có 23/27 tàu khai thác, không có tàu dịch vụ. giảm 04 tàu so với số liệu báo cáo của UBND xã.

**\* Tại xã Thụy Hải huyện Thái Thụy**

- Số liệu về diện tích: Báo cáo về diện tích của xã là 118.3 ha; số liệu nhập tin điều tra là 395.8 ha, chênh lệch (+277.5 ha)

- Số liệu về tàu thuyền: Báo cáo về số lượng tàu thuyền của xã là 61 tàu; số liệu nhập tin là 32 tàu; chênh lệch (-29 tàu)

Kết quả kiểm tra xác minh thực tế của đoàn kiểm tra tại thôn Quang lang Đoàn xác nhận có 35/35 tàu là chính xác.

### **3. Nhận xét và Kết luận**

- Về diện tích nuôi trồng: Tại huyện Tiền Hải diện tích giảm đi do các hộ có diện tích nuôi trồng thủy sản ở xã nhưng không đăng ký hộ khẩu thường trú (nơi ở) trong xã mà ở địa phương khác.

Tại huyện Thái Thụy nguyên nhân do trong khâu thu thập thông tin, điều tra viên không loại trừ diện tích đất của các hộ trong xã có sử dụng đất nuôi trồng trên đất của xã khác, tỉnh khác. Còn trong báo cáo chỉ tính diện tích của xã quản lý mà không tính diện tích của các hộ có diện tích bên ngoài vì vậy dẫn đến chênh lệch (+277.5 ha).

- Về tàu thuyền: Số lượng tàu thuyền có sự chênh lệch là do điều tra viên chưa khai thác hết thông tin, còn có sai sót trong thu thập thông tin tại cuộc Tổng điều tra nông thôn nông nghiệp và thủy sản 01/7; qua xác minh có sự chênh lệch từ 03 đến 05 phương tiện so với báo cáo **tại mỗi xã**.

### **4. Kiến nghị biện pháp xử lý**

**\* Đối với Ủy ban nhân dân các xã có chênh lệch số liệu**

- Về diện tích nuôi trồng Cục Thống kê Thái Bình yêu cầu các xã có chênh lệch về số liệu phải thực hiện việc lập sách danh chi tiết các hộ có diện tích nuôi trồng ở xã nhưng không có hộ khẩu thường trú trong xã mà ở các huyện, tỉnh khác; Danh sách các

hộ có hộ khẩu trong xã có diện tích nuôi trồng ở xã khác, huyện khác, tỉnh khác ( **trong báo cáo phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại, diện tích sở hữu**).

- Về phương tiện khai thác, dịch vụ thủy sản qua việc kiểm tra xác minh của đoàn kiểm tra tại 05 thôn: thì Số liệu báo cáo của UBND xã là tương đối phù hợp chênh lệch là 04 đến 05 đơn vị tàu thuyền, đoàn yêu cầu phải rà soát lại số phương tiện trên toàn phạm vi xã có báo cáo chi tiết cụ thể

**\* Đối với Chi cục Thống kê 02 huyện**

Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan đồng thời đôn đốc, kiểm tra giám sát các xã thực hiện nghiêm túc việc thực hiện báo cáo đã được nêu ở phần trên, trực tiếp thu báo cáo bằng văn bản gửi về phòng thanh tra Thống kê, Cục Thống kê Thái Bình trước ngày 17/02/2017.

**\* Phòng thống kê Nông nghiệp**

Chủ trì liên hệ với trung tâm tin học khu vực I để xác minh độ chênh lệch giữa phiếu điều tra và số liệu nhập tin, tiến hành hiệu chỉnh số liệu đảm bảo tính chính xác.

Trên đây là thông báo kết quả kiểm tra, xác minh chênh lệch số liệu về diện tích và số lượng tàu thuyền giữa báo cáo của UBND xã và số liệu nhập tin Tổng tra nông thôn nông nghiệp và thủy sản 01/7/2016, Cục Thống kê Thái Bình thông báo để các đơn vị, cá nhân có liên quan được biết để kịp thời bổ sung đồng thời rút kinh nghiệm./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo cục;
- Các đơn vị thuộc Cục Thống kê;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TTRA.

**CỤC TRƯỞNG**

( Đã ký)

**Nguyễn Bình**